

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 08/2016/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hậu Giang, ngày 05 tháng 7 năm 2016*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư  
phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020  
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG  
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 5 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc đề nghị thông qua nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

**1. Nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 của tỉnh**

a) Nguyên tắc chung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 của tỉnh

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính



sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố.

- Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh, của các địa phương; Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác, của từng ngành lĩnh vực và địa phương.

- Bố trí vốn đầu tư tập trung, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các địa phương trong tỉnh.

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các cấp, các ngành, các địa phương.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Dành khoảng 10% tổng số vốn ngân sách nhà nước để dự phòng (chưa phân bổ) trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành kế hoạch.

b) Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 của các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố

Các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc phân bổ vốn theo các nguyên tắc chung quy định tại Điểm a, Khoản 1 nêu trên và các nguyên tắc cụ thể sau đây:

- Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến phân bổ chi tiết 90% tổng mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn theo danh mục và mức vốn cho từng dự án báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn của các sở, ban, ngành và



các huyện, thị xã, thành phố theo thứ tự ưu tiên sau đây:

+ Ưu tiên bố trí vốn cho dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư;

+ Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

+ Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định.

- Về bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và hoàn trả vốn ứng trước:

Phải bố trí đủ vốn kế hoạch đầu tư trung hạn trong từng ngành, lĩnh vực, từng địa phương để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và ưu tiên thu hồi các khoản ứng trước; phần còn lại bố trí vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và bố trí vốn cho các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp. Số vốn còn lại (nếu có) mới cho phép bố trí khởi công các dự án mới.

## **2. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư phát triển cho các sở, ban, ngành tỉnh**

a) Các sở, ban, ngành tỉnh được sử dụng vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước gồm:

- Cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể tỉnh.

- Cơ quan Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các sở, ban, ngành tỉnh.

b) Nguyên tắc phân bổ vốn

Việc phân bổ vốn đảm bảo theo các nguyên tắc cụ thể như sau:

- Việc phân bổ vốn cho các sở, ban, ngành tỉnh theo ngành, lĩnh vực phải nhằm thực hiện các mục tiêu chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh.

- Phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Việc phân bổ vốn cho dự án phải đảm bảo dự án đã có trong quy hoạch được duyệt và có đầy đủ thủ tục theo quy định.

- Các dự án được bố trí vốn đều phải được thẩm định về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của cấp có thẩm quyền.



### **3. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố**

#### **a) Nguyên tắc xây dựng các tiêu chí và định mức phân bổ vốn**

- Phải bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

- Các tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện cho giai đoạn 2017 - 2020.

- Bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc phát triển các huyện, thị xã, thành phố để góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống dân cư giữa các địa phương trong tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư của ngân sách nhà nước, tạo điều kiện để thu hút tối đa các nguồn vốn khác cho đầu tư phát triển.

- Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư phát triển.

#### **b) Các tiêu chí phân bổ vốn**

Tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước cho các địa phương gồm 5 nhóm sau đây:

- Tiêu chí dân số, gồm: Số dân trung bình và số người dân tộc thiểu số.

- Tiêu chí về trình độ phát triển, gồm: Tỷ lệ hộ nghèo, số thu nội địa (không bao gồm khoản thu sử dụng đất).

- Tiêu chí diện tích, gồm: Diện tích đất tự nhiên của các huyện, thị xã, thành phố và tỷ lệ diện tích đất trồng lúa trên tổng diện tích đất tự nhiên.

- Tiêu chí về đơn vị hành chính cấp xã, gồm: Tiêu chí số đơn vị xã, phường, thị trấn của huyện, thị xã, thành phố và tiêu chí xã đặc biệt khó khăn.

- Các tiêu chí bổ sung, bao gồm: Tiêu chí xã nông thôn mới; tiêu chí đô thị; tiêu chí địa bàn trọng điểm phát triển khu công nghiệp tỉnh.

#### **c) Xác định số điểm của từng tiêu chí cụ thể (chi tiết theo phụ lục đính kèm).**

### **4. Nguyên tắc phân bổ các nguồn vốn khác**

#### **a) Đối với đầu tư từ nguồn thu vượt tiền sử dụng đất**

- Các huyện, thị xã, thành phố sử dụng toàn bộ khoản thu này để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tại huyện, thị xã, thành phố sau khi trích 15% để chi công tác quy hoạch quản lý đất đai, công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất từ các đơn vị trực thuộc tỉnh thì trích 15% để chi công tác quy hoạch quản lý đất đai, công tác đo đạc, lập cơ



sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, một phần được đầu tư lại các công trình do các đơn vị này làm chủ đầu tư để tiếp tục khai thác quỹ đất và phần còn lại đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định đầu tư.

b) Đối với vốn đầu tư phát triển do Trung ương hỗ trợ đầu tư theo các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia và vốn trái phiếu Chính phủ. Tỉnh thực hiện phân bổ đúng theo danh mục và mức vốn được thông báo.

c) Đối với nguồn vốn ODA

Nguồn vốn ODA sẽ được Trung ương phân bổ cho các chương trình, dự án được Chính phủ của nước tài trợ và Chính phủ Việt Nam chấp thuận danh mục đầu tư. Tỉnh phân bổ đúng theo danh mục và mức vốn được thông báo.

d) Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (nếu có)

Vốn vay, tạm ứng, vốn hoàn ứng,... căn cứ vào tính chất đầu tư của nguồn vốn và tùy vào khả năng huy động cụ thể tỉnh sẽ phân bổ cho các chương trình, dự án nhằm thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố. Nguồn vốn này phải được sử dụng đúng với mục đích vay hoặc tạm ứng đã đề xuất.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang khóa IX kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2016. *lưu*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. *lưu*



**Huỳnh Thanh Tạo**